

MARKET INSIGHTS REPORTS

18/07/2022

MUỐN THĂNG TÀO CÔNG PHẢI DỪNG HỎA
CÔNG, MỌI SỰ ĐÃ XONG, CHỈ CHỜ GIÓ ĐÔNG



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng không phải là mẫu hình giao dịch tích cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) Kháng cự xác định xu hướng VN-Index lúc này là mốc 1,190 điểm. (ii) Độ rộng thị trường vẫn đang có xu hướng tăng dù về mặt điểm số chúng ta vẫn có đà tăng khá hạn chế. Chúng tôi nhận thấy cung không quá lớn dù có lúc thị trường không tạo sự hưng phấn trong giao dịch. (iii) Chúng ta đang có nền phẳng với tam giác củng cố. Do vậy có lẽ trong khoảng 10 ngày nữa, xác suất xảy ra sự biến động mạnh sẽ tăng cao hơn. Về mặt kỹ thuật, lúc đó nhà đầu tư sẽ tham gia bán mạnh hoặc mua vào mạnh hơn. Chúng tôi thiên về xu hướng tích cực nhưng trong giao dịch nhà đầu tư vẫn nên phòng vệ.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 06 mã cho tín hiệu bán, 18 mã cho tín hiệu đi ngang. Ngân hàng cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 68.75% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào ngày mai. Kháng cự là mốc 1,190 điểm và hỗ trợ ngắn hạn là 1,142 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Những doanh nghiệp đã hoàn thành > 70% kế hoạch kinh doanh năm 2022;
- ECB là chủ nợ lớn của chính phủ Italia;

TTCK Mỹ: Sau các tiếng ồn về suy thoái, chỉ số S&P500 đã không thiết lập đáy mới. Trong hai phiên gần nhất, bất chấp tin xấu, thị trường đang có xu hướng đi lên với nhiều mã thiết lập mốc cao mới. Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tăng điểm và Nasdaq sẽ đổi mặt với kháng cự quan trọng của mình trong nhiều tháng.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	552
Số cổ phiếu không có giao dịch	22
Số cổ phiếu tăng giá	235 / 40.94%
Số cổ phiếu giảm giá	222 / 38.68%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	117 / 20.38%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	230
Số cổ phiếu không có giao dịch	112
Số cổ phiếu tăng giá	98 / 28.65%
Số cổ phiếu giảm giá	80 / 23.39%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	164 / 47.95%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	342
Số cổ phiếu không có giao dịch	514
Số cổ phiếu tăng giá	163 / 19.04%
Số cổ phiếu giảm giá	108 / 12.62%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	585 / 68.34%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	19,324,160	20,995,460	-1,671,300
% KL toàn thị trường	3,69%	4,01%	
Giá trị	707,40 tỷ	823,34 tỷ	-115,93 tỷ
% GT toàn thị trường	7,02%	8,17%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	337,700	485,680	-147,980
% KL toàn thị trường	0,57%	0,82%	
Giá trị	3,98 tỷ	11,62 tỷ	-7,64 tỷ
% GT toàn thị trường	0,43%	1,26%	

UPCOM

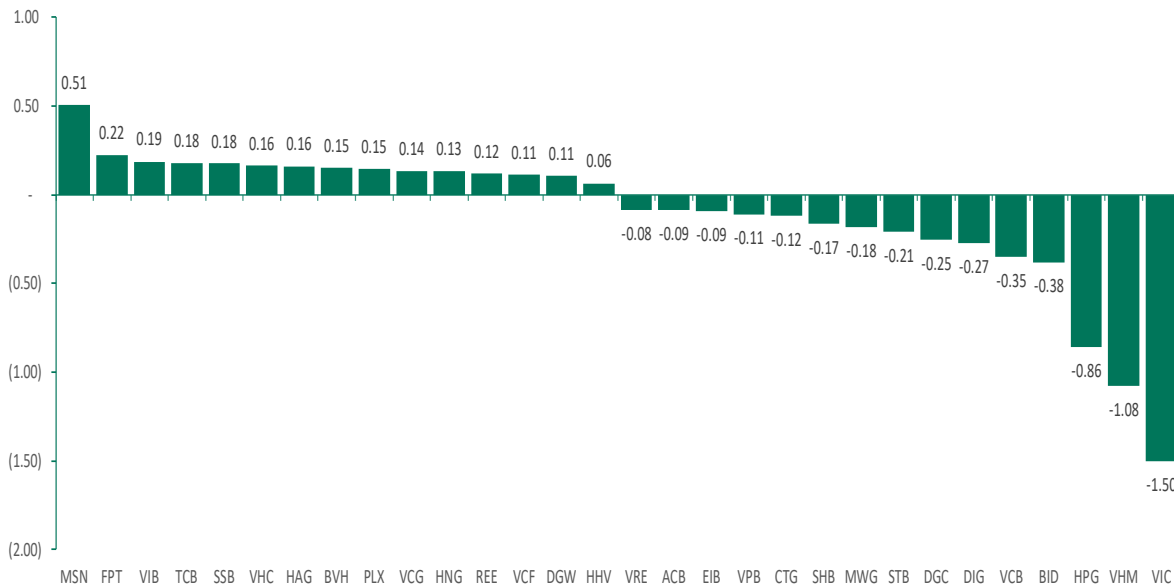
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	63,021	154,801	-91,780
% KL toàn thị trường	0,16%	0,39%	
Giá trị	3,38 tỷ	5,74 tỷ	-2,36 tỷ
% GT toàn thị trường	0,57%	0,98%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

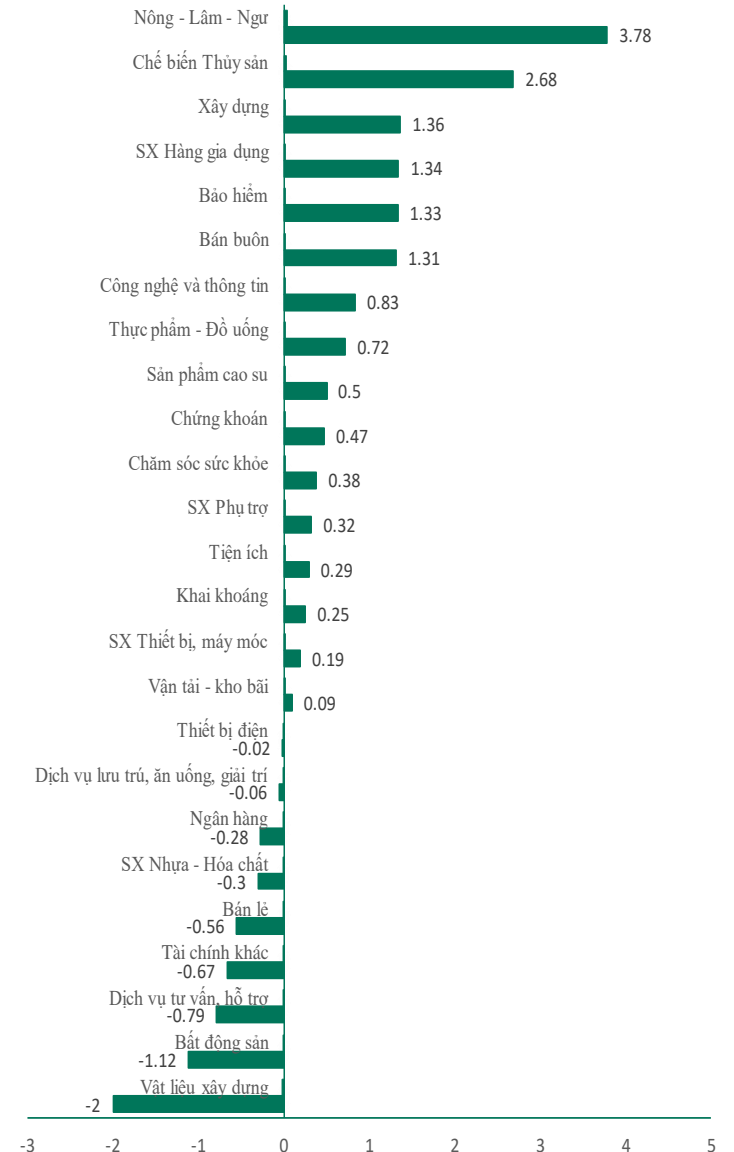
TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	391,400	72,000	-300 (-0.41%)	17.16	2.91	4,195	340,741
2	VIC	1,088,000	68,000	-1,600 (-2.3%)	(99.27)	1.93	(685)	259,348
3	VHM	2,023,400	59,000	-1,000 (-1.67%)	6.54	1.89	9,015	256,908
4	GAS	567,900	97,500	0 (0%)	22.38	3.35	4,356	186,610
5	BID	1,698,400	35,500	-300 (-0.84%)	20.53	2.00	1,729	179,578
6	VNM	1,106,700	71,700	100 (0.14%)	15.87	4.28	4,517	149,850
7	MSN	666,600	102,600	1,400 (1.38%)	14.11	3.98	7,269	146,074
8	NVL	1,405,900	73,600	0 (0%)	40.46	3.30	1,819	143,508
9	HPG	19,929,000	22,600	-600 (-2.59%)	3.15	1.33	7,166	131,414
10	CTG	3,476,500	26,900	-100 (-0.37%)	8.04	1.32	3,347	129,275

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Hỏa công đã có, chỉ chờ gió đông

Diễn biến thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 2.76 điểm (- 0.23%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Nông lâm ngư, chế biến thủy sản, xây dựng, sản xuất hàng gia dụng, bảo hiểm là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như ASM, BAF, HAG, HNG, ANV, VHC, IDI, VCG, FCN, HBC, HHV, LCG, MSH, BMI, BVH, VNR... Các điểm đáng chú ý trong nhóm ngành này như sau: (i) Nhóm đầu tư công tăng trần hàng loạt. Có ba lý do hỗ trợ cho đà tăng của cổ phiếu nhóm này: (a) Chính phủ quyết tâm giải ngân đầu tư công mạnh mẽ trong năm nửa cuối năm 2022 nhằm thúc đẩy tăng trưởng GDP cũng như tạo tiền đề tăng trưởng các giai đoạn tiếp theo. (b) Giá thép có xu hướng giảm trong thời gian vừa qua khiến nhà đầu tư kỳ vọng ngành xây lắp sẽ cải thiện biên lãi gộp. (c) Một số doanh nghiệp được dự báo sẽ có kết quả kinh doanh khả quan trong Q2/2022 như HBC (150 tỷ đồng). Về mặt kỹ thuật, hầu hết các cổ phiếu nhóm này chạm kháng cự động MA(50) và đã tích lũy khá lâu quanh mốc này. Theo các mẫu hình hiện tại, nhà đầu tư kỳ vọng nhóm này sẽ sớm hình thành “Break out” trong bối cảnh khối lượng giao dịch nhóm này có xu hướng tăng lên trong vài phiên gần đây. (ii) HNG tăng trần trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Như chia sẻ trong báo cáo cuối tuần cổ phiếu này đã xuất hiện điểm mua về mặt kỹ thuật và mốc kháng cự tiếp theo là vùng giá 8. (iii) BVH xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn về mặt kỹ thuật. Với dải băng trên mở ra và khối lượng giao dịch tăng, chúng tôi cho rằng BVH sớm quay trở lại vùng giá 6x.

(2) Vật liệu xây dựng, bất động sản, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, tài chính khác, bán lẻ là nhóm giảm giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như HPG, HSG, DXG, DIG, CEO, VIC, VRE, VHM, KPF, TV3, FRT, MWG... Các điểm cần lưu ý ở nhóm ngành này: (i) Nhóm ngành thép vẫn điều chỉnh giảm điểm dù HPG tăng giá tốt vào cuối tuần. Ngày mai sẽ là phiên thử thách sức cầu của HPG khi lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung về tài khoản. Các nhà đầu tư lãn chốt đang thua lỗ và có lẽ điều này cũng hạn chế phần nào nguồn cung. Về định giá, hiện tại nhiều nhà đầu tư đang nhìn P/B HPG quanh vùng giá 1 và đó cũng là lý do giúp cổ phiếu nhận được sự hỗ trợ. Thông tin bất lợi là giá thép vẫn đang trong xu hướng giảm. Chúng tôi có trao đổi với các đại lý kinh doanh thép và nhận thấy họ vẫn tiếp tục giảm nhu cầu tiêu thụ thép và chờ đợi vùng giá thấp hơn trước khi nhập vào để kinh doanh. Điều này gây áp lực lớn với các đơn vị kinh doanh thép lúc này. Về kỹ thuật, nhóm này đang trong sóng đối kháng tăng giá ngắn hạn tuy nhiên khả năng mức tăng sẽ hạn chế hơn ngay cả khi VN-Index tăng điểm. (ii) Nhóm bất động sản điều chỉnh sau chuỗi tăng giá nóng giai đoạn vừa qua. Về kỹ thuật, có lẽ đây chỉ là phiên điều chỉnh thuần túy. Xu hướng tăng có thể quay trở lại vào ngày mai (Chúng tôi loại trừ nhóm VIC trong xu hướng này). (iii) Mẫu hình giao dịch hiện tại của FRT tương tự như MWG. Kết quả kinh doanh Q2/2022 của FRT dự báo tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ nhưng có lẽ sẽ là Quý thứ 3 liên tiếp kinh doanh đi xuống. Điều này có thể gây cản trở đà tăng giá của FRT.

(3) Dầu khí nhóm giao dịch đáng chú ý trong phiên hôm nay. Nhóm này giao dịch phần lớn thời gian trong sắc đỏ và sự khởi sắc chỉ tới vào cuối phiên giao dịch bao gồm khối lượng giao dịch tăng mạnh đẩy giá giảm nhẹ hoặc tăng giá như trường hợp BSR. Có hai điểm đáng lưu ý: (i) Tổng thống Mỹ Biden ko đạt được thỏa thuận cụ thể nào với Ả Rập. Về cơ bản trong tuyên bố chung, Ả Rập cho rằng sẽ cố gắng đảm bảo cân bằng cung cầu dầu mỏ trên thị trường thế giới. Trong tương lai vào năm 2027 có thể nâng công suất tối đa lên 13 triệu thùng/ngày. (ii) Hiện trên thực tế dù có nhiều dầu nhưng đang thiếu nhà máy lọc dầu với ước tính thiếu khả năng lọc 3 triệu thùng/ngày. Như vậy, các công ty như BSR sẽ có lợi trong xu hướng kinh doanh. Về kỹ thuật, chúng tôi thấy BSR đã tạo nền phẳng có thể có “Break out” khỏi nền vào phiên ngày mai.

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng không phải là mẫu hình giao dịch tích cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) Kháng cự xác định xu hướng VN-Index lúc này là mốc 1,190 điểm. (ii) Độ rộng thị trường vẫn đang có xu hướng tăng dù về mặt điểm số chúng ta vẫn có đà tăng khá hạn chế. Chúng tôi nhận thấy cung không quá lớn dù có lúc thị trường không tạo sự hưng phấn trong giao dịch. (iii) Chúng ta đang có nền phẳng với tam giác cùng cổ. Do vậy có lẽ trong khoảng 10 ngày nữa, xác suất xảy ra sự biến động mạnh sẽ tăng cao hơn. Về mặt kỹ thuật, lúc đó nhà đầu tư sẽ tham gia bán mạnh hoặc mua vào mạnh hơn. Chúng tôi thiên về xu hướng tích cực nhưng trong giao dịch nhà đầu tư vẫn nên phòng vệ.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 06 mã cho tín hiệu bán, 18 mã cho tín hiệu đi ngang. Ngân hàng cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 68.75% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào ngày mai. Kháng cự là mốc 1,190 điểm và hỗ trợ ngắn hạn là 1,142 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	512.42	513.55	511.28	NO	516.69	523.23	527.5	534.04	505.88	501.61	495.07	490.8
HNXINDEX	285.31	285.65	284.97	NO	286.64	288.64	289.97	291.97	283.31	281.98	279.98	278.65
UPINDEX	87.36	87.31	87.41	YES	87.66	87.87	88.17	88.38	87.15	86.85	86.64	86.34
VN30	1217.49	1219.1	1215.89	NO	1222.48	1230.67	1235.66	1243.85	1209.3	1204.31	1196.12	1191.13
VNINDEX	1178.71	1179.81	1177.6	YES	1182.71	1188.94	1192.94	1199.17	1172.48	1168.48	1162.25	1158.25
VNXALL	1929.01	1931.07	1926.95	NO	1936.69	1948.49	1956.17	1967.97	1917.21	1909.53	1897.73	1890.05
VN30FIM	1216.2	1216.6	1215.8	YES	1220.2	1225	1229	1233.8	1211.4	1207.4	1202.6	1198.6
VN30F1Q	1214.1	1215.25	1212.95	YES	1216.7	1221.6	1224.2	1229.1	1209.2	1206.6	1201.7	1199.1
VN30F2M	1214.43	1215.25	1213.62	YES	1218.37	1223.93	1227.87	1233.43	1208.87	1204.93	1199.37	1195.43
VN30F2Q	1213.33	1214.1	1212.57	YES	1216.47	1221.13	1224.27	1228.93	1208.67	1205.53	1200.87	1197.73
ACB	24	24.05	23.95	NO	24.1	24.3	24.4	24.6	23.8	23.7	23.5	23.4
BID	35.63	35.7	35.57	NO	35.87	36.23	36.47	36.83	35.27	35.03	34.67	34.43
BVH	56.87	56.65	57.08	NO	58.33	59.37	60.83	61.87	55.83	54.37	53.33	51.87
CTG	27	27.05	26.95	NO	27.1	27.3	27.4	27.6	26.8	26.7	26.5	26.4
FPT	83.27	83.4	83.13	NO	84.23	85.47	86.43	87.67	82.03	81.07	79.83	78.87
GAS	97.5	97.5	97.5	YES	98.5	99.5	100.5	101.5	96.5	95.5	94.5	93.5
GVR	23.38	23.48	23.29	NO	23.67	24.13	24.42	24.88	22.92	22.63	22.17	21.88
HDB	23.65	23.73	23.57	NO	23.8	24.1	24.25	24.55	23.35	23.2	22.9	22.75
HPG	22.8	22.9	22.7	NO	23.1	23.6	23.9	24.4	22.3	22	21.5	21.2
KDH	36.22	36.22	36.21	YES	36.38	36.57	36.73	36.92	36.03	35.87	35.68	35.52
MBB	25.5	25.55	25.45	NO	25.6	25.8	25.9	26.1	25.3	25.2	25	24.9
MSN	102.3	102.15	102.45	NO	104.1	105.6	107.4	108.9	100.8	99	97.5	95.7
MWG	61.37	61.55	61.18	NO	62.53	64.07	65.23	66.77	59.83	58.67	57.13	55.97
NVL	73.5	73.45	73.55	YES	73.9	74.2	74.6	74.9	73.2	72.8	72.5	72.1
PDR	52.97	52.9	53.03	NO	53.63	54.17	54.83	55.37	52.43	51.77	51.23	50.57
PLX	40.28	40.3	40.27	YES	40.57	40.88	41.17	41.48	39.97	39.68	39.37	39.08
PNJ	113.83	114	113.67	NO	114.67	115.83	116.67	117.83	112.67	111.83	110.67	109.83
POW	13.17	13.2	13.13	NO	13.33	13.57	13.73	13.97	12.93	12.77	12.53	12.37
SAB	153.87	153.7	154.03	NO	154.53	154.87	155.53	155.87	153.53	152.87	152.53	151.87
SSI	21	21.05	20.95	NO	21.3	21.7	22	22.4	20.6	20.3	19.9	19.6
STB	22.83	22.97	22.69	NO	23.12	23.68	23.97	24.53	22.27	21.98	21.42	21.13
TCB	36.42	36.47	36.36	NO	36.73	37.17	37.48	37.92	35.98	35.67	35.23	34.92
TPB	27.3	27.33	27.28	YES	27.45	27.65	27.8	28	27.1	26.95	26.75	26.6
VCB	72.3	72.45	72.15	NO	72.6	73.2	73.5	74.1	71.7	71.4	70.8	70.5
VHM	59.33	59.5	59.17	NO	59.67	60.33	60.67	61.33	58.67	58.33	57.67	57.33
VIC	68.53	68.8	68.27	NO	69.07	70.13	70.67	71.73	67.47	66.93	65.87	65.33
VJC	124.3	124.35	124.25	YES	124.7	125.2	125.6	126.1	123.8	123.4	122.9	122.5
VNM	71.8	71.85	71.75	YES	72.1	72.5	72.8	73.2	71.4	71.1	70.7	70.4
VPB	28.32	28.4	28.23	NO	28.48	28.82	28.98	29.32	27.98	27.82	27.48	27.32
VRE	26.17	26.23	26.11	NO	26.33	26.62	26.78	27.07	25.88	25.72	25.43	25.27

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VCG	7,447,900	2,645,690	282	5.28
HHV	3,784,600	1,585,310	239	6.69
C4G	3,200,100	1,390,820	230	6.36
BVB	1,708,300	541,490	315	2.21
TCĐ	1,045,600	479,280	218.16	5.41
G36	897,900	372,250	241	7.61
DLI	926,900	348,530	266	7.14
VDS	637,800	280,550	227.34	-3.97
HII	526,000	229,990	229	0.65
CTI	453,400	186,040	244	1.79
TNT	428,200	175,090	244.56	-0.4
CRE	413,000	167,550	246	1.78
BVS	359,100	152,930	235	-0.51
VHE	801,800	148,480	540	4
LGL	323,800	124,830	259	3.72
VC7	481,200	116,460	413.19	6.73
LCM	709,300	109,620	647	-6.67
NAF	326,600	109,280	299	2.93
C47	318,600	93,420	341	1.11
VC2	254,400	90,880	280	9.05
PV2	206,100	75,060	274.58	2.94
PVP	187,800	74,190	253	0
KMR	170,500	73,300	233	0.67
MSH	135,100	66,480	203	4.28
TCO	149,600	58,820	254	1.1
BCA	173,400	57,150	303.41	9.72
TID	124,500	55,590	224	8.82
DSC	121,900	47,080	259	4.55
HOM	201,800	38,470	525	2.94
VNB	96,900	38,340	253	1.77
VCR	78,900	37,810	209	2.22
LPT	162,300	32,620	498	2.25
VTV	66,600	32,440	205	0
TKC	76,800	28,310	271	10
BTS	56,500	25,630	220	5.13
TTZ	71,500	25,150	284	0
SD9	255,700	25,080	1,020	9.76
C92	50,000	24,050	208	-2.63
BMC	74,900	23,630	317	6.64
HU4	173,700	20,400	851	0

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: Nhóm đầu tư công... bùng nổ khối lượng giao dịch .

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
18-Jul	HBC	Mua thêm	≤ 20.5	10% -20%	MACD Cross/MA(20) cắt MA(50) xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn
18-Jul	BVH	Mua thêm	≤ 58	10% -20%	MACD Cross/MA(20) cắt MA(50) xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn/Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên
18-Jul	BSR	Mua thêm	≤ 24	10% -20%	Giá bứt phá khỏi nền phẳng và hình thành cụm đảo nhỏ/ Mua khi giá tăng có GAP giá/Giá giao dịch nên vượt kháng cự 24
18-Jul	PVS	Mua	≤ 23.5	10% -20%	Phân kỳ dương MACD cảnh báo sự đảo chiều/Mua khi giá vượt qua kháng cự MA(20)
18-Jul	VCG	Mua	≤ 21.5	10% -20%	KLGD tăng/Phân kỳ dương MACD cảnh báo sự đảo chiều

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi mở mua 05 cổ phiếu.
- Thị trường vẫn nằm trên vùng hỗ trợ 1,142 điểm và dù thủng đáy 1,150 điểm nhưng mô hình hiện tại vẫn là mẫu hình tốt với phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều ở cả RSI(14) và MACD. Đặc biệt, chúng ta có mô hình cụm đảo vốn là mô hình đảo chiều có xác suất rất cao.
- Kháng cự là mốc 1,190 điểm. Vượt qua kháng cự này chỉ số sẽ xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn.
- Xây dựng, dệt may, dầu khí đang cho nhiều tín hiệu giao dịch tốt trong phiên giao dịch hôm nay.
- Thứ 5 đảo hạn giao dịch phái sinh. Việc tự doanh ngừng bán ròng phiên hôm nay cũng là một điểm sáng của chỉ số. Tuy nhiên, khối ngoại vẫn bán khá mạnh nhóm VN30. Các nhà đầu tư nhỏ lẻ đang đóng vai trò dẫn dắt thị trường với tâm lý lạc quan đang quay trở lại.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Những doanh nghiệp đã hoàn thành > 70% kế hoạch kinh doanh năm 2022



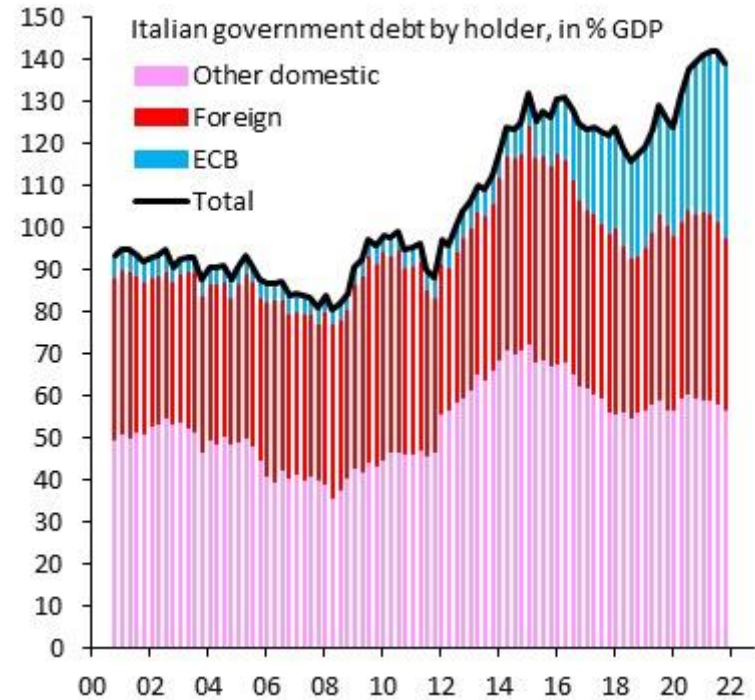
Bảng 1: Những DN đã hoàn thành >70% kế hoạch lợi nhuận năm 2022 (cập nhật đến ngày 15/7/2022)

STT	Mã	Ngành - FiinTrade	GIÁ		LỢI NHUẬN SAU THUẾ				NGUỒN
			14/7/2022	% 1 tháng	Q2-2022	6T2022	% KH 2022	+/- Q2-22 (YoY)	
			<i>Ngh. VND</i>		<i>Tỷ VND</i>	<i>Tỷ VND</i>			
1	BSR	Sản xuất và Khai thác dầu khí	23.06	-25.8%	5,500.0	7,812.2			CTCK
2	GEG	Sản xuất & Phân phối Điện	21.15	-8.9%	160.0	333.7			CTCK
3	VOS	Vận tải Thủy	17.55	23.6%	309.3	365.0			CTCK
4	HND	Sản xuất & Phân phối Điện	16.57	-0.2%	279.8	537.9			Chính thức
5	GAS	Phân phối xăng dầu & khí đốt	98.80	-19.5%	3,424.2	6,919.6			DN ước tính
6	CII	Xây dựng	19.15	4.1%	24.8	710.0			CTCK
7	BFC	Phân bón	24.00	-12.6%	60.0	146.3			DN ước tính
8	GMD	Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	49.45	-6.9%	260.0	579.2			CTCK
9	PVT	Vận tải Thủy	19.25	-8.3%	208.8	403.0			DN ước tính
10	CNG	Phân phối xăng dầu & khí đốt	33.55	-15.5%	37.6	73.7			DN ước tính
11	HAX	Khác	22.30	9.6%	81.7	135.9			DN ước tính
12	HAH	Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	63.10	-17.1%	174.4	437.1			DN ước tính
13	EIB	Ngân hàng	30.75	-1.8%	800.0	1,447.2			DN ước tính
14	BMI	Bảo hiểm	28.80	-6.5%	137.1	208.3			DN ước tính
15	UDJ	Xây dựng	13.39	0.7%	17.2	21.6			Chính thức
16	PHR	Bất động sản công nghiệp	64.00	-3.0%	210.0	509.1			CTCK

Nguồn: FiinTrade
Ghi chú: Số liệu được cập nhật từ ước tính của DN và CTCK



ECB là chủ nợ lớn của chính phủ Italia



TTCK MỸ: Nasdaq sẽ chinh phục mô hình vai đầu vai đảo chiều ở đây ?

Nasdaq tiến gần tới mô hình vai đầu vai đảo chiều ở đây, sẽ thử thách viên cổ tối nay

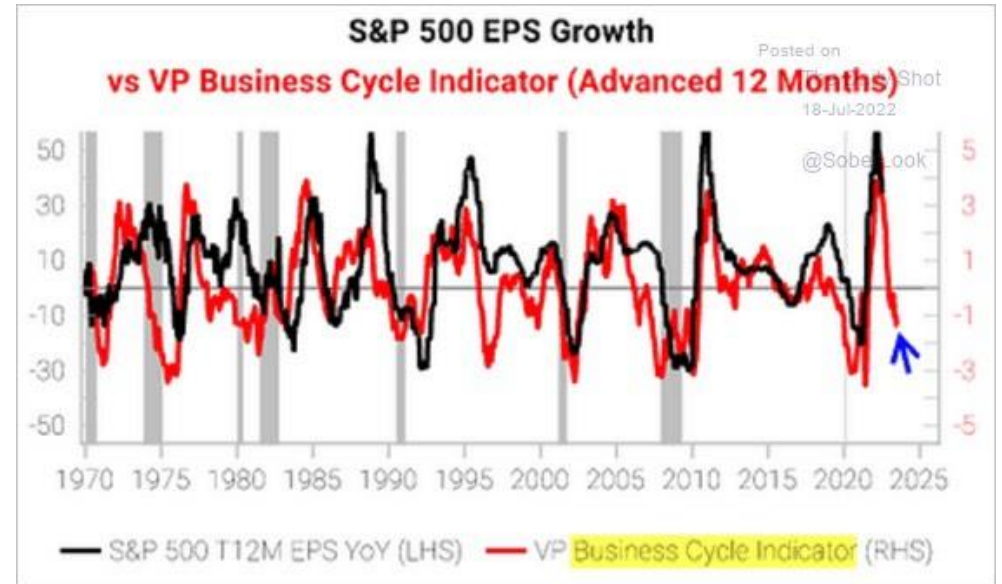


AAPL đang có hiệu suất sinh lời tốt

Apple (AAPL) là công ty lớn nhất ở Mỹ tính theo giá trị vốn hóa thị trường, khiến nó trở thành một thành phần cực kỳ quan trọng đối với nhiều loại chỉ số. Như bạn có thể thấy trong biểu đồ tương đối bên dưới, Apple đang tạo ra mức cao nhất mọi thời đại mới so với S&P 500 (SPY). Sức mạnh tương đối ấn tượng này tiếp tục che lấp đi rất nhiều sát thương nội tại bên dưới cấp chỉ số do trọng lượng quá lớn của nó. Một số nhà đầu tư cho rằng Apple dẫn đầu chỉ là một dấu hiệu khác cho thấy các nhà đầu tư đang phòng thủ và ẩn mình trong một cái tên tăng trưởng ổn định và chất lượng cao. Mặc dù có thể có một số sự thật cho điều này, nhưng sự tăng tốc về hiệu quả hoạt động gần đây không phải là điều tiêu cực đối với các cổ phiếu công nghệ và các chỉ số tăng trưởng mạnh như Nasdaq. Chúng tôi chia sẻ trong xu hướng tạo đáy hoặc tạo đỉnh, nhóm FANGG thường đi đầu.



Chu kỳ kinh doanh và EPS của doanh nghiệp S&P 500



Kết luận: Sau các tiếng ồn về suy thoái, chỉ số S&P500 đã không thiết lập đáy mới. Trong hai phiên gần nhất, bất chấp tin xấu, thị trường đang có xu hướng đi lên với nhiều mã thiết lập mốc cao mới. Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tăng điểm và Nasdaq sẽ đối mặt với kháng cự quan trọng của mình trong nhiều tháng.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769